



lù kǒu
路口

Noun · crossing

Example Sentences

qǐng zài lù kǒu yòu zhuǎn
请在路口右 转 。

Please turn right at the intersection.

qǐng zài xià yí gè lù kǒu yòu zhuǎn
请在下一个路口右 转 。

Please turn right at the next crossing.

tā zài lù kǒu diào tóu wǎng huí kāi
他在路口 掉 头 往 回 开 。

He turned around at the intersection and drove back.

Trace each character, then write the word on your own.

路	路	路	路	路	路	路	路	路	路	路
路	路	路	路	路						
口	口	口	口	口	口					